

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2019/HS-PT

Ngày 22 - 02 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phở

Ông Hoàng Nhật Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2019/HSPT ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Ngọc Kh do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 191/2018/HSST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Phạm Ngọc Kh, sinh năm 1997; giới tính nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú Xóm 6, xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; là Đảng viên dự bị, bị kỷ luật xóa tên trong danh sách Đảng Viên dự bị ngày 04/7/2018; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp Công an nghĩa vụ bị tước danh hiệu Công an nhân dân ngày 28/6/2018; con ông Phạm Trung H và bà Vũ Thị H; vợ con chưa có; tiền án tiền sự không; hiện bị cáo được tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 08 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T (Tức Nguyễn Đình X), Nguyễn Thế T, Bùi Đình X, Tạ Viết Đ đều là công nhân làm thuê tại khu vực phường D, quận H, thành phố Hà Nội nên quen biết nhau. Tối ngày 08/6/2018, T, Đ, X đến Công ty cổ phần thương mại Anh Th (gọi tắt là Công ty Anh Th); Địa chỉ: số 353 Ý La, phường D, quận H, thành phố Hà Nội (nơi Tưởng làm thuê) để chơi và gặp Đặng Xuân Tr làm bảo vệ của Công ty Anh Th. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T, Tư, Đông, X, Ph và Tr rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “liêng” tại phòng bếp của Công ty Anh Th. Cách thức chơi như sau: Trước khi chơi mỗi người gom ra 20.000 đồng để ở chiếu, sau đó người cầm cái chia bộ bài tú lơ khơ 52 quân cho mỗi người chơi 03 quân, rồi mọi người lên bài tổ theo thứ tự từ trái qua phải. Người cầm cái được quyền tổ trước, ai không theo thì bỏ bài, ai theo thì tổ tiếp, số tiền tổ từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, ai điểm cao thì được số tiền tổ của những người chơi trong ván. Tất cả đánh đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì thống nhất chuyển sang đánh “xóc đĩa” sát phạt nhau bằng tiền. Lúc này, Bùi Đình X là người cầm cái lấy 04 quân vị hình tròn, 2 mặt khác nhau (mặt trắng và mặt màu) do Dương Minh Ph cắt từ quân bài tú lơ khơ cho vào 01 đĩa sứ, rồi lấy 01 bát sứ úp lên xóc và đặt xuống chiếu. Sau đó những người chơi đặt tiền cược ở các cửa (chẵn, lẻ), quy định bên tay phải của X là cửa chẵn, bên tay trái của X là cửa lẻ; số tiền đặt tùy theo thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất không giới hạn. Khi đặt cược xong, người cầm cái có thể trực tiếp hoặc bán quyền mở bát cho người khác. Nếu mở bát trên đĩa có 02 hoặc 04 quân vị cùng 1 mặt thì được gọi là “chẵn”, người đặt cửa chẵn sẽ được bằng đúng số tiền đặt cược, người đặt cửa lẻ bị thua. Ngược lại, nếu trên đĩa có 01 hoặc 03 quân vị cùng 1 mặt thì được gọi là “lẻ”, người đặt cửa lẻ được tương ứng với số tiền đặt cược và người đặt cửa chẵn bị thua. Người cầm cái hoặc người mở bát căn cứ kết quả

quân vị hiện trên đĩa để thanh toán tiền được thua cho các người chơi. Khi đánh được khoảng 1-2 ván, thì có: Nghiêm Đăng Đ làm ở Công ty Anh Thư; Nguyễn Văn Thao cùng quê với Đạt và Phạm Ngọc Kh (Th và Kh là Công an nghĩa vụ thuộc Trung đội 2, Đại đội 2, Tiểu đoàn Cảnh sát bảo vệ vận chuyển hàng đặc biệt), Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động - Bộ Công an đến, rồi vào tham gia đánh bạc. Một lúc sau, thì X, Ph, rồi đến Tr nghỉ không chơi nữa vì hết tiền, Ph và X đi về, Tr về ngủ ở phòng bảo vệ Công ty. Còn lại 06 người là Đ, T, Tư, Đ, Kh và Th tiếp tục chơi, lúc này Nghiêm Đăng Đ cầm cái. Mọi người chơi đến khoảng 01 giờ ngày 09/6/2018, thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an quận H phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bát, đĩa sứ; 04 quân vị; 01 bộ bài tú lơ khơ và số tiền thu tại chiếu bạc là 29.740.000 đồng (Bát sứ, đĩa sứ, bộ bài tú lơ khơ...đều có sẵn tại phòng bếp của Công ty Anh Thư).

Trước đó, hồi 00 giờ 45 phút ngày 09/6/2018 Dương Minh Ph đã ra tự thú về hành vi phạm tội của mình tại Công an phường D, quận H. Sau khi đám bạc bị bắt, đến 10 giờ và 10 giờ 30 phút cùng ngày Bùi Đình X, Đăng Xuân Tr đã đến Công an quận H đầu thú.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận số tiền đã sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

- Bùi Đình X đem 60.000 đồng đánh bạc, bị thua hết tiền thì đi về trước.
- Nghiêm Đăng Đ đem 100.000 đồng và vay của Nguyễn Văn Thao 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 2.000.000 đồng (thua 100.000 đồng).
- Nguyễn Đình T đem 4.600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 8.900.000 đồng (thắng 4.300.000 đồng).
- Nguyễn Thế T đem 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 280.000 đồng (thua 1.720.000 đồng).
- Tạ Viết Đ khai 320.000 đồng để đánh bạc, bị thua hết tiền;
- Đăng Xuân Tr đem 200.000 đồng để đánh bạc, bị thua hết tiền, về trước;

- Dương Minh Ph đem 1.100.000 đồng để đánh bạc, bị thua hết tiền, về trước;

- Phạm Ngọc Kh đem 10.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 18.000.000 đồng (thắng 8.000.000 đồng).

- Nguyễn Văn Thao đem 3.000.000 đồng, cho Nghiêm Đăng Đ vay 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu giữ 560.000 đồng (thua 440.000 đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 191/2018/HSST ngày 7/11/2018 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Kh và các bị cáo khác phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: **Phạm Ngọc Kh** 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/11/2018, bị cáo Phạm Ngọc Kh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của những người liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang; tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo và các đồng phạm khác về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy: Bị cáo mang theo số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy: Sau khi sỏi bạc hoạt động thì bị cáo vào tham gia chơi, mặc dù số tiền bị cáo mang theo đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác, tuy nhiên bị cáo chỉ là người chơi, không giữ vai trò chính trong đám bạc; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình công tác, bị cáo được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở; có ông ngoại là thương binh hạng 1/8; hiện có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu theo đó bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính. Xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Từ phân tích trên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử giữ nguyên mức hình phạt 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của những người liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang; tang vật đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 8/6/2018, Phạm Ngọc Kh đến Công ty cổ phần thương mại Anh Thư, số 353 đường Ý La, phường D, quận H, thành phố Hà Nội thấy có đám bạc gồm Nguyễn Đình T, Nguyễn Thế T, Tạ Viết Đ, Bùi Đình X, Dương Minh Ph, Đặng Xuân Tr đang chơi đánh bạc dưới hình thức đánh sóc đĩa nên Phạm Ngọc Kh vào chơi. Một lúc sau, Bùi Đình X, Dương Minh Ph, Đặng Xuân Tr nghỉ không chơi tiếp vì hết tiền, còn lại Phạm Ngọc Kh và 05 đối tượng khác chơi đến 01 giờ ngày 9/6/2018 thì bị tổ Công tác Công an quận H phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm 01 bộ bát, đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn; 01 bộ tú lơ khơ và 29.740.000 đồng. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phạm Ngọc Kh và các bị cáo khác về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh, văn hóa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc đánh bạc dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm hưởng lợi bất chính nên cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo Phạm Ngọc Kh mang theo số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, thấy: Sau khi sới bạc hoạt động thì bị cáo Kh mới vào tham gia chơi; mặc dù số tiền bị cáo mang theo đánh

bạc nhiều hơn các bị cáo khác, tuy nhiên bị cáo chỉ là người chơi, không phải là người khởi xướng, rủ rê lôi kéo các bị cáo khác đánh bạc; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình công tác, bị cáo được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở; có ông ngoại là thương binh hạng 1/8; tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Xét thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Kh là người tham gia đánh bạc, không phải là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác phạm tội, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi thường trú cụ thể rõ ràng; theo quy định của pháp luật thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Từ nhận định trên, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: **Phạm Ngọc Kh** 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện S, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Khang có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Phạm Ngọc Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 22/02/2019.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.